

Số: 14/2023/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lê Văn T với ông Hồ Văn V, bà Hồ Thị Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 29 tháng 12 năm 2022 của ông Lê Văn T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/01/2023 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Lê Văn T, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Số nhà 269/1, ấp T A, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê Văn T: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Số nhà 211, ấp N, xã Đ, huyện M C N, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền ngày 29/12/2022).

Ông Hồ Văn V, sinh năm: 1974; Bà Hồ Thị Th, sinh năm: 1975. Cùng nơi cư trú: Số nhà 43/2, ấp H II, xã T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/01/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn V và bà Hồ Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Văn T số tiền 482.493.000 đồng (Bốn trăm tám mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng). Thời gian trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên

